

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

Appendix CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của
TGD SGDC TP HCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDC TP HCM)

(Promulgated with the Decision No 340/QĐ-SGDHCM on August 19, 2016 of the Hochiminh Stock
Exchange on Disclosure of Information Regulation on Hochiminh Stock Exchange)

**CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ
BIÊN HÒA
BIEN HOA PACKAGING JOINT
STOCK COMPANY**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số/No.: 90 /SVI-2020

Đồng Nai, ngày 24 tháng 07 năm 2020
Dong Nai, day 24 month 07 year 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ
NƯỚC VÀ SGDC TP.HCM**

**DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S
PORTAL**

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities
Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock
Exchange*

- Tên tổ chức/ *Organization name*: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ BIÊN HÒA/ BIEN HOA
PACKAGING JOINT STOCK COMPANY
- Mã chứng khoán/ *Securities Symbol*: SVI
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Đường 7, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh
Đồng Nai, Việt Nam/ 7 Street, Bien Hoa Industrial Zone 1, An Binh Ward, Biên Hòa City,
Dong Nai Province, Viet Nam.
- Điện thoại/ *Telephone*: 0251.3836121
- Fax: 0251.3832939
- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: Phạm Hồng Đức/ *Pham Hong Duc*
Chức vụ/ *Position*: Giám đốc tài chính/ CFO

Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Information disclosure type: Periodic Irregular 24 hours On demand

Nội dung thông tin công bố (*)/ Content of Information disclosure (*):

Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2020 - Công ty Cổ phần Bao Bì Biên Hòa.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 24/07/2020 tại đường dẫn: www.sovi.com.vn vào mục quan hệ cổ đông

This information was disclosed on Company on date 24/07/2020 Available at: www.sovi.com.vn in Shareholder

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.

*Tài liệu đính kèm/
Attachment:*

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTI

Legal representative/Party authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



PHẠM HỒNG ĐỨC / PHAM HONG DUC
Giám đốc tài chính / CFO



**PHỤ LỤC SỐ 05
APPENDIX 05**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)
(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BAO BÌ BIÊN HÒA
BIEN HOA PACKAGING
JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 87/QTCT-SVI/2020
No.: 87/QTCT-SVI/2020

Đồng Nai, ngày 24 tháng 07 năm 2020
Dong Nai, day 24 month 07 year 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
(Năm 2020)
(Year 2020)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

To: - *The State Securities Commission*
- *The Stock Exchange*

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ BIÊN HÒA/ BIEN HOA PACKAGING JOINT STOCK COMPANY

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Đường số 7, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai/7 Street, Biên Hòa Industrial Zone 1, An Bình Ward, Bien Hoa City, Dong Nai Province, Viet Nam

- Điện thoại/ Telephone: 0251.3836121 Fax: 0251.3832939

Email: sovi@sovi.com.vn

- Vốn điều lệ/ Charter capital: 128.324.370.000 VND

- Mã chứng khoán/ Securities code: SVI

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/NQ-ĐHCĐ/2020	16/04/2020	- Thông qua việc thay đổi ngành

			<p>nghề kinh doanh của Công ty.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty lên 100%. - Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty. - Thông qua việc ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT triển khai, thực hiện các công việc liên quan. - Thông qua việc ban hành mới Quy chế quản trị Công ty và Quy chế bỏ phiếu điện tử Công ty. - Thông qua việc nhà đầu tư nước ngoài không phải thực hiện việc chào mua công khai khi nhận chuyển nhượng cổ phiếu của Công ty. - Các vấn đề khác theo quy định tại điều lệ Công ty và theo quy định Nhà nước.
2	02/NQ-ĐHCD/2020	09/06/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019. - Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2019. - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán. - Thông qua kế hoạch trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2019 của Công ty. - Thông qua phương hướng và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. - Thông qua chính sách cổ tức cho năm tài chính 2020. - Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020. - Thông qua thù lao và ngân sách hoạt động cho HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2020. - Thông qua việc sửa đổi Điều lệ và ngành nghề kinh doanh của Công ty. - Thông qua Quy chế về cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát. - Các vấn đề khác theo quy định tại điều lệ Công ty và theo quy định Nhà nước.

II. Hội đồng quản trị/ Board of Management :

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ *Information about the members of the Board of Management:*

Stt	Thành viên	Chức	Ngày bắt	Số buổi họp	Tỷ lệ tham	Lý do
-----	------------	------	----------	-------------	------------	-------

No.	HĐQT/ BOM's member	vụ/ Position	đầu/không còn là thành viên HĐQT/ Day becoming/no longer member of the Board of Management	HĐQT tham dự/ Number of attendance	dự họp/ Percentage	không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Ông Trịnh Thanh Cần	CT HĐQT	15.01.2019/ 19.04.2023	20/20	100%	
2	Ông Trần Trang Bình	PCT HĐQT	20.04.2018/ 19.04.2023	20/20	100%	
3	Ông Vũ Đức Tiến	TV HĐQT	15.01.2019/ 19.04.2023	20/20	100%	
4	Ông Nguyễn Quý Thịnh	TV HĐQT	15.01.2019/ 19.04.2023	20/20	100%	
5	Ông Đặng Ngọc Diệp	TV HĐQT	20.04.2018/ 19.04.2023	20/20	100%	
6	Ông Nguyễn Đức Minh	TV HĐQT	15.01.2019/ 19.04.2023	20/20	100%	
7	Ông Hoàng Hiếu Tri	TV HĐQT	20.04.2018/ 19.04.2023	20/20	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the Director (General Director):*

- Đánh giá tình hình thực hiện SXKD và kết quả kinh doanh năm 2019. Phân tích nguyên nhân từ đó định hướng hoạt động SXKD năm 2020.
- Chỉ đạo điều hành, phân bổ kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý. Thực hiện việc kiểm tra, giám sát tình hình SXKD – Tài chính theo kế hoạch đã phê duyệt.
- Chọn Công ty TNHH PwC (Việt Nam) là đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2020
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường (16/04/2020) và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (ngày 09/06/2020).
- Ủy quyền vốn vay, hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered, Ngân hàng TNHH CTBC nhằm đảm bảo nguồn vốn hoạt động và hiệu quả chung của Công ty trong năm 2020.
- Giám sát việc thực hiện đầu tư, kinh doanh theo phương hướng kế hoạch SXKD năm 2020 đã được Nghị quyết ĐHCĐ 2020 thông qua ngày 09/06/2020.
- Chỉ đạo, định hướng hoạt động SXKD tại Chi nhánh Công ty Cổ phần Bao Bì Biên Hòa.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees:*

- Ủy Ban Nhân sự & Lương thưởng.
 - + Soát xét hệ thống lương thưởng, quỹ lương năm 2020 của Công ty phù hợp với thực tế
 - + Quy định, phê duyệt và xử lý các vấn đề phát sinh về nhân sự trong quá trình bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, điều chuyển công tác.

- + Giám sát Ban điều hành, các cấp quản lý
- + Thực hiện các công việc khác theo yêu cầu của HĐQT.
- Ủy Ban Quản lý Rủi ro.
 - + Kiểm soát quy trình/ quy định trong việc quản lý chi phí, đầu tư, mua sắm (chi phí hoạt động, nguyên phụ liệu, vật tư phụ tùng, máy móc thiết bị, tài sản khác,...)
 - + Kiểm tra, đánh giá tính hiệu quả trong việc sử dụng vốn, tài sản tại Công ty
 - + Phương án xử lý những tài sản không hiệu quả, tồn kho lâu ngày.
 - + Thực hiện các công việc khác theo yêu cầu của HĐQT.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	01/NQ-HĐQT.2020	02/01/2020	Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị được quyền phê chuẩn các nội dung liên quan đến hoạt động đầu tư giới hạn trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty.
2	01A/NQ-HĐQT.2020	08/02/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để biểu quyết thông qua các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> +Thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty +Tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty lên 100% +Sửa đổi Điều lệ của Công ty +Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT triển khai, thực hiện các công việc liên quan - Thực hiện chốt danh sách cổ đông với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh TPHCM để thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. - Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT ký các Nghị quyết tương ứng và các văn bản để thực hiện các nội dung nói trên.
3	02/NQ-HĐQT.2019	20/02/2020	Hội đồng quản trị nhất trí hủy bỏ Nghị Quyết của HĐQT số 01A/NQ-HĐQT.2020 ngày 08/02/2020.
4	03/NQ-HĐQT.2019	21/02/2020	Thông qua thay đổi thành viên nhân sự của Ủy ban Nhân sự và lương thưởng trực thuộc Hội đồng quản trị (Ông Phạm Hồng Đức thay thế Ông Nguyễn Quý Thịnh).
5	04/NQ-HĐQT.2020	24/02/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc tổ chức ĐHCĐ bất thường lần 1 năm 2020 để biểu quyết thông qua các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> +Thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty +Tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty lên 100% +Sửa đổi Điều lệ của Công ty +Thông qua Đơn từ chức và miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị Công

			<p>ty của Ông Nguyễn Đức Minh</p> <ul style="list-style-type: none"> + Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT triển khai, thực hiện các công việc liên quan - Thực hiện chốt danh sách cổ đông với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam - Chi nhánh TPHCM để tổ chức ĐHĐCĐ bất thường lần 1/2020 - Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT ký các Nghị quyết tương ứng và các văn bản để thực hiện các nội dung nói trên.
6	05/NQ-HĐQT.2020	04/03/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Đơn yêu cầu v/v rút đơn xin từ nhiệm tư cách thành viên HĐQT ngày 24/02/2020 của Ông Nguyễn Đức Minh. - Bác bỏ Đơn xin từ nhiệm tư cách thành viên HĐQT vào ngày 24/02/2020 của Ông Nguyễn Đức Minh và HĐQT không trình ĐHĐCĐ bất thường về nội dung này.
7	06/NQ-HĐQT.2020	05/03/2020	Thực hiện Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 4813278410 do Ban quản lý các KCN Đồng Nai cấp ngày 02/8/2017 cho dự án Nhà máy sản xuất bao bì Long Thành tại KCN Lộc An – Bình Sơn.
8	07/NQ-HĐQT.2020	05/03/2020	Thực hiện Điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư số 46211000796 do Ban quản lý các KCN Bình Dương cấp thay đổi lần thứ nhất ngày 22/5/2014 cho dự án Nhà máy sản xuất bao bì carton tại địa chỉ Lô B_6A_CN, KCN Mỹ Phước 3, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương
9	08/BB-HĐQT.2020	06/03/2020	Ủy quyền vay vốn, gia hạn hạn mức tín dụng tại Ngân Hàng TNHH CTBC, Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
10	08/NQ-HĐQT.2020	06/04/2020	HĐQT chấp hành ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính Phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống COVID-19. Vì vậy, HĐQT thông qua việc dời ngày tổ chức ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2020
11	09/NQ-HĐQT.2020	07/04/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2020 để biểu quyết thông qua các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> + Thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty + Tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty lên 100% + Sửa đổi Điều lệ của Công ty + Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT triển khai, thực hiện các công việc liên quan - Thực hiện chốt danh sách cổ đông với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam - Chi nhánh TPHCM để tổ chức ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2020 - Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT ký các

			Nghị quyết tương ứng và các văn bản để thực hiện các nội dung nói trên
12	10/NQ-HĐQT.2020	07/04/2020	<p>- Thông qua nội dung trình ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2020 để biểu quyết thông qua các nội dung sau:</p> <p>+ Ban hành mới Quy chế quản trị và thay thế Quy chế quản trị Công ty.</p> <p>+ Ban hành mới Quy chế bỏ phiếu điện tử của Công ty.</p> <p>- Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT ký các văn bản tương ứng để thực hiện các nội dung nói trên.</p>
13	11/NQ-HĐQT.2020	07/04/2020	<p>Thông qua nội dung trình ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2020 để biểu quyết thông qua các nội dung sau:</p> <p>+ Trong vòng 12 tháng kể từ ngày Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2020 có hiệu lực, nhà đầu tư Thai Containers Group Company Limited và/hoặc bất kỳ công ty con và/hoặc công ty liên kết của nhà đầu tư Thai Containers Group Company Limited được quyền nhận chuyển nhượng cổ phần có quyền biểu quyết trong một lần hoặc nhiều lần dẫn đến việc sở hữu từ hai mươi lăm phần trăm (25%) trở lên cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Bao bì Biên Hòa và đến mức tối đa mà nhà đầu tư nước ngoài được phép sở hữu theo quy định của pháp luật, Điều lệ hiện hành mà không phải thực hiện việc chào mua công khai theo các quy định pháp luật về chào mua công khai tại các thời điểm nhận chuyển nhượng.</p> <p>+ Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT triển khai, thực hiện các công việc nêu trên mà có liên quan đến Công ty.</p>
14	12/NQ-HĐQT.2020	16/04/2020	Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 để biểu quyết thông qua
15	13/NQ-HĐQT.2020	16/05/2020	Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 vào ngày 09/06/2020.
16	15/BB-HĐQT.2020	16/05/2020	Ủy quyền vốn vay, hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam) – Chi nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh.
17	14/NQ-HĐQT.2020	10/06/2020	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2020 (PwC)
18	15/NQ-HĐQT.2020	11/06/2020	Thông qua việc chi thù lao và ngân sách hoạt động cho các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2019.
19	16/NQ-HĐQT.2020	12/06/2020	<p>- Thông qua việc tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty lên 100%</p> <p>- Thông qua hồ sơ nâng tỷ lệ sở hữu nước ngoài để nộp cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước</p>

1845
 TY
 AN
 BI
 OA
 ĐƠN

20	17/NQ-HĐQT.2020	25/06/2020	Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2019 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
----	-----------------	------------	--

III. Ban kiểm soát/ Supervisory Board:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Information about members of Supervisory Board:

Stt No.	Thành viên BKS Members of Supervisory Board	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS Day becoming/no longer member of the Supervisory Board	Số buổi họp BKS tham dự Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp Percentage	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
1	Bà Đỗ Thị Ngọc Hạnh	Trưởng BKS	15.01.2019/ 19.04.2023	2/2	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc	TV BKS	15.01.2019/ 19.04.2023	2/2	100%	
3	Bà Nguyễn Phương Thảo	TV BKS	10.05.2019/ 19.04.2023	2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:

- Ban Kiểm Soát đã thực hiện chức năng giám sát Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý và điều hành công ty. Thực hiện việc đánh giá, giám sát tình hình kinh doanh, kịp thời phản ánh, ghi nhận hoạt động của Công ty để báo cáo cho Hội Đồng Quản trị trong các kỳ họp định kỳ.
- Qua quá trình giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy các thành viên HĐQT và Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện nghị quyết đã được Đại hội cổ đông thường niên thông qua. Xây dựng các định hướng, chỉ đạo điều hành công ty, thảo luận và quyết nghị về những vấn đề chính yếu của Công Ty. Các biên bản, Nghị quyết của HĐQT được Thư ký Công ty ghi chép biên bản đầy đủ và công bố thông tin đúng thời hạn theo các nội dung đã thống nhất thông qua và được Ban điều hành triển khai thực hiện.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:

- Trong 6 tháng đầu năm 2020, Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ. Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; triển khai kiểm tra, giám sát thường xuyên mọi hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành. Cụ thể bao gồm:
 - Kiểm tra, rà soát lại các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành; kiểm tra các tờ trình của Giám đốc, nghị quyết, quyết định của HĐQT.
 - Góp ý kiến thiết thực, tham gia ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD chung của Công ty tại các cuộc họp HĐQT.
 - Xem xét tính hợp lý các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành trong thời gian qua.
 - Kiểm tra, đánh giá thường xuyên về việc quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc theo đúng điều lệ tổ chức và hoạt động; nghị quyết của HĐQT đã ban hành.
 - Các tài liệu trong các kỳ họp của HĐQT đều được cung cấp đồng thời cho Ban kiểm soát vào cùng thời điểm được cung cấp cho Hội đồng quản trị. Nhờ đó, BKS có thể giám sát tốt các hoạt động của công ty, có ý kiến kịp thời đến công tác quản lý, điều hành của công ty.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any): Không*

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance: Có*

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>
1	Trịnh Thanh Cần		CT HĐQT	15/01/2019	19/04/2023	Theo nhiệm kỳ
1.1	Trần Phương Thảo		Vợ	15/01/2019	19/04/2023	
1.2	Trịnh Minh Trị		Con	15/01/2019	19/04/2023	
1.3	Trịnh Đình Tuệ		Anh	15/01/2019	19/04/2023	
1.4	Trịnh Hồng Nhựt		Anh	15/01/2019	19/04/2023	
1.5	Trịnh Đình Ban		Cha	15/01/2019	19/04/2023	
2	Trần Trang Bình		PCT HĐQT, P.TGD	20/04/2018	19/04/2023	Theo nhiệm kỳ
2.1	Trần Văn Quyền		Cha	20/04/2018	19/04/2023	
2.2	Phạm Thị Trang		Mẹ	20/04/2018	19/04/2023	
2.3	Tô Thị Hồng Trang		Vợ	20/04/2018	19/04/2023	
2.4	Trần Trang Nguyên Ngọc		Con	20/04/2018	19/04/2023	
2.5	Trần Khôi Nguyên		Con	20/04/2018	19/04/2023	
2.6	Trần Thị Trang Tú		Em ruột	20/04/2018	19/04/2023	
3	Đặng Ngọc Diệp		TV HĐQT, TGD	20/04/2018	19/04/2023	Theo nhiệm kỳ
3.1	Nguyễn Thị Chiêu		Mẹ	20/04/2018	19/04/2023	
3.2	Nguyễn Thị Thu Hương		Vợ	20/04/2018	19/04/2023	
3.3	Đặng Diễm Phương		Con	20/04/2018	19/04/2023	
3.4	Đặng Thu Thủy		Con	20/04/2018	19/04/2023	
3.5	Đặng Thị Thu Nga		Chị ruột	20/04/2018	19/04/2023	
3.6	Đặng Thị Kim Chi		Em ruột	20/04/2018	19/04/2023	
3.7	Đặng Quốc Đạt		Em ruột	20/04/2018	19/04/2023	
4	Hoàng Hiếu Tri		TV HĐQT	20/04/2018	19/04/2023	Theo nhiệm kỳ
4.1	Hoàng Quốc Dũng		Cha	20/04/2018	19/04/2023	
4.2	Nguyễn Thị Diễm		Mẹ	20/04/2018	19/04/2023	

4.3	Trần Thị Hà My		Vợ	20/04/2018	19/04/2023	
4.4	Hoàng Hiếu		Con	20/04/2018	19/04/2023	
4.5	Hoàng Đăng Nguyễn		Em ruột	20/04/2018	19/04/2023	
5	Vũ Đức Tiên		TV HDQT	15/01/2019	19/04/2023	Theo nhiệm kỳ
5.1	Vũ Đức Tước		Bố	15/01/2019	19/04/2023	
5.2	Nguyễn Thị Tuyết		Mẹ	15/01/2019	19/04/2023	
5.3	Uông Văn Hạnh		Vợ	15/01/2019	19/04/2023	
5.4	Vũ Đức Nhật Minh		Con	15/01/2019	19/04/2023	
5.5	Vũ Đức Nhật Nam		Con	15/01/2019	19/04/2023	
5.6	Vũ Thị Hải Yến		Em	15/01/2019	19/04/2023	
6	Nguyễn Quý Thịnh		TV HDQT	15/01/2019	19/04/2023	Theo nhiệm kỳ
6.1	Nguyễn Quý Hiệp		Bố	15/01/2019	19/04/2023	
6.2	Trần Thị Nga		Mẹ	15/01/2019	19/04/2023	
6.3	Nguyễn Mạnh Cường		Anh ruột	15/01/2019	19/04/2023	
6.4	Nguyễn Thị Mai Hương		Chị dâu	15/01/2019	19/04/2023	
6.5	Bùi Thủy Vân		Vợ	15/01/2019	19/04/2023	
6.6	Nguyễn Khôi Nguyên		Con	15/01/2019	19/04/2023	
7	Nguyễn Đức Minh			15/01/2019	19/04/2023	Theo nhiệm kỳ
7.1	Nguyễn Đức Tiên		Bố	15/01/2019	19/04/2023	
7.2	Nguyễn Thị Như Nghĩa		Mẹ	15/01/2019	19/04/2023	
7.3	Nguyễn Minh Phương		Em gái	15/01/2019	19/04/2023	
7.4	Nguyễn Thị Phương Dung		Vợ	15/01/2019	19/04/2023	
7.5	Nguyễn Phương Linh		Con	15/01/2019	19/04/2023	
8	Đỗ Thị Ngọc Hạnh		Trưởng BKS	15/01/2019	19/04/2023	Theo nhiệm kỳ
8.1	Trần Thị Phúc		Mẹ	15/01/2019	19/04/2023	
8.2	Đỗ Thị Ta		Chị ruột	15/01/2019	19/04/2023	
8.3	Đỗ Thị Mai		Chị ruột	15/01/2019	19/04/2023	
8.4	Đỗ Thị Thúy		Chị ruột	15/01/2019	19/04/2023	
8.5	Đỗ Thị Thủy		Chị ruột	15/01/2019	19/04/2023	
8.6	Đỗ Thị Thảo		Chị ruột	15/01/2019	19/04/2023	
8.7	Bùi Quốc Nga		Chồng	15/01/2019	19/04/2023	
8.8	Bùi Quốc Thanh Phong		Con	15/01/2019	19/04/2023	
8.9	Bùi Minh Tiến		Con	15/01/2019	19/04/2023	
9	Nguyễn Thị Hồng Phúc		TV BKS	15/01/2019	19/04/2023	Theo nhiệm kỳ
9.1	Nguyễn Thành Bản		Cha	15/01/2019	19/04/2023	
9.2	Nguyễn Thị Mười		Mẹ	15/01/2019	19/04/2023	
9.3	Nguyễn Văn Hòa		Anh ruột	15/01/2019	19/04/2023	
9.4	Nguyễn Thị Mỹ Lệ		Chị ruột	15/01/2019	19/04/2023	
9.5	Nguyễn Thị Kim Loan		Chị ruột	15/01/2019	19/04/2023	



9.6	Nguyễn Thị Bích Thảo		Chị ruột	15/01/2019	19/04/2023	
9.7	Nguyễn Thị Bích Ngọc		Chị ruột	15/01/2019	19/04/2023	
10	Nguyễn Phương Thảo		TV BKS	10/05/2019	19/04/2023	Theo nhiệm kỳ
10.1	Nguyễn Văn Ngo		Cha ruột	10/05/2019	19/04/2023	
10.2	Trần Thị Bích Yến		Mẹ ruột	10/05/2019	19/04/2023	
10.3	Nguyễn Thu Thủy		Chị ruột	10/05/2019	19/04/2023	
10.4	Phạm Hồng Hiệp		Chồng	10/05/2019	19/04/2023	
10.5	Phạm Minh Quân		Con ruột	10/05/2019	19/04/2023	
10.6	Phạm Minh Ngọc		Con ruột	10/05/2019	19/04/2023	
11	Phạm Hồng Đức		GDTC, KTT, CBTT, Người quản trị	02/04/2019	19/04/2023	
11.1	Phạm Hồng Phước		Cha	02/04/2019	19/04/2023	
11.2	Nguyễn Thị Mai		Mẹ	02/04/2019	19/04/2023	
11.3	Nguyễn Thị Minh Huyền		Vợ	02/04/2019	19/04/2023	
11.4	Phạm Hồng Bảo Phương		Con	02/04/2019	19/04/2023	
11.5	Phạm Hồng Mai Hân		Con	02/04/2019	19/04/2023	
11.6	Phạm Hồng Thái		Em	02/04/2019	19/04/2023	
11.7	Phạm Hồng Hải		Em	02/04/2019	19/04/2023	
11.8	Phạm Ngọc Châu		Em	02/04/2019	19/04/2023	
12	Lý Phát		Trưởng P.TCKT	27/06/2020	19/04/2023	
12.1	Lư Tú Kim		Mẹ	27/06/2020	19/04/2023	
12.2	Đặng Thị Thùy Dung		Vợ	27/06/2020	19/04/2023	
12.3	Lý Thanh Kiều		Con	27/06/2020	19/04/2023	
12.4	Lý An		Con	27/06/2020	19/04/2023	
12.5	Lý Hoàng		Anh ruột	27/06/2020	19/04/2023	
12.6	Lý Mỹ Châu		Chị ruột	27/06/2020	19/04/2023	
12.7	Lý Thị Em		Chị ruột	27/06/2020	19/04/2023	

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person: Không phát sinh*

No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch <i>Number, ownership proportion of shares/fund</i>	Ghi chú <i>Note</i>
-----	---	--	--	--	--	---	--	------------------------

			issue, place of issue			hành) Number of resolutions / decisions of the AGM / BOM adopted (if any, specify date of issue)	certificates hold after the transaction	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power*: Không phát sinh

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting)*: Không

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO)*: Không

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO)*: Không

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ/ *Transactions of internal persons and related person of internal person*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	Trịnh Thanh Cần		CT HĐQT			Theo nhiệm kỳ
1.1	Trần Phương Thảo		Vợ			
1.2	Trịnh Minh Trí		Con			
1.3	Trịnh Đình Tuệ		Anh			
1.4	Trịnh Hồng Nhựt		Anh			
1.5	Trịnh Đình Ban		Cha			

2	Trần Trang Bình		PCT HDQT	118.974	0,927%	Theo nhiệm kỳ
2.1	Trần Văn Quyển		Cha			
2.2	Phạm Thị Trang		Mẹ	8		
2.3	Tô Thị Hồng Trang		Vợ			
2.4	Trần Trang Nguyên Ngọc		Con			
2.5	Trần Khôi Nguyên		Con			
2.6	Trần Thị Trang Tú		Em ruột			
3	Đặng Ngọc Diệp		TV HDQT, TGD	11,715	0,09%	Theo nhiệm kỳ
3.1	Nguyễn Thị Chiêu		Mẹ			
3.2	Nguyễn Thị Thu Hương		Vợ	11,676	0,09%	
3.3	Đặng Diễm Phương		Con			
3.4	Đặng Thu Thúy		Con			
3.5	Đặng Thị Thu Nga		Chị ruột			
3.6	Đặng Thị Kim Chi		Em ruột			
3.7	Đặng Quốc Đạt		Em ruột			
4	Hoàng Hiếu Tri		TV HDQT	20	0,00016%	Theo nhiệm kỳ
4.1	Hoàng Quốc Dũng		Cha			
4.2	Nguyễn Thị Diễm		Mẹ			
4.3	Trần Thị Hà My		Vợ			
4.4	Hoàng Hiếu		Con			
4.5	Hoàng Đăng Nguyễn		Em ruột			
5	Vũ Đức Tiến		TV HDQT			Theo nhiệm kỳ
5.1	Vũ Đức Tước		Bố			
5.2	Nguyễn Thị Tuyết		Mẹ			
5.3	Uông Văn Hạnh		Vợ			
5.4	Vũ Đức Nhật Minh		Con			
5.5	Vũ Đức Nhật Nam		Con			
5.6	Vũ Thị Hải Yên		Em			
6	Nguyễn Quý Thịnh		TV HDQT			Theo nhiệm kỳ
6.1	Nguyễn Quý Hiệp		Bố			
6.2	Trần Thị Nga		Mẹ			
6.3	Nguyễn Mạnh Cường		Anh ruột			
6.4	Nguyễn Thị Mai Hương		Chị dâu			
6.5	Bùi Thùy Vân		Vợ			
6.6	Nguyễn Khôi Nguyên		Con			
7	Nguyễn Đức Minh					Theo nhiệm kỳ
7.1	Nguyễn Đức Tiến		Bố			

7.2	Nguyễn Thị Như Nghĩa		Mẹ		
7.3	Nguyễn Minh Phương		Em gái		
7.4	Nguyễn Thị Phương Dung		Vợ		
7.5	Nguyễn Phương Linh		Con		
8	Đỗ Thị Ngọc Hạnh		Trưởng BKS		Theo nhiệm kỳ
8.1	Trần Thị Phúc		Mẹ		
8.2	Đỗ Thị Ta		Chị ruột		
8.3	Đỗ Thị Mai		Chị ruột		
8.4	Đỗ Thị Thúy		Chị ruột		
8.5	Đỗ Thị Thúy		Chị ruột		
8.6	Đỗ Thị Thảo		Chị ruột		
8.7	Bùi Quốc Nga		Chồng		
8.8	Bùi Quốc Thanh Phong		Con		
8.9	Bùi Minh Tiến		Con		
9	Nguyễn Thị Hồng Phúc		TV BKS		Theo nhiệm kỳ
9.1	Nguyễn Thành Bàn		Cha		
9.2	Nguyễn Thị Mười		Mẹ		
9.3	Nguyễn Văn Hòa		Anh ruột		
9.4	Nguyễn Thị Mỹ Lệ		Chị ruột		
9.5	Nguyễn Thị Kim Loan		Chị ruột		
9.6	Nguyễn Thị Bích Thảo		Chị ruột		
9.7	Nguyễn Thị Bích Ngọc		Chị ruột		
10	Nguyễn Phương Thảo		TV BKS		Theo nhiệm kỳ
10.1	Nguyễn Văn Ngộ		Cha ruột		
10.2	Trần Thị Bích Yến		Mẹ ruột		
10.3	Nguyễn Thu Thủy		Chị ruột		
10.4	Phạm Hồng Hiệp		Chồng		
10.5	Phạm Minh Quân		Con ruột		
10.6	Phạm Minh Ngọc		Con ruột		
11	Phạm Hồng Đức		GDTC, KTT, CBTT, Người quản trị		
11.1	Phạm Hồng Phước		Cha		
11.2	Nguyễn Thị Mai		Mẹ		
11.3	Nguyễn Thị Minh Huyền		Vợ		
11.4	Phạm Hồng Bảo Phương		Con		
11.5	Phạm Hồng Mai Hân		Con		
11.6	Phạm Hồng Thái		Em		
11.7	Phạm Hồng Hải		Em		
11.8	Phạm Ngọc Châu		Em		
12	Lý Phát		Trưởng P.TCKT		



12.1	Lư Tú Kim		Mẹ		
12.2	Đặng Thị Thùy Dung		Vợ		
12.3	Lý Thanh Kiều		Con		
12.4	Lý An		Con		
12.5	Lý Hoàng		Anh ruột		
12.6	Lý Mỹ Châu		Chị ruột		
12.7	Lý Thị Em		Chị ruột		

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/
Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company.

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
01	SSIAM SIF - VIETNAM ACTIVE VALUE PORTFOLIO	Người có liên quan của Người nội bộ	650.000	5,07%	0	0%	Cơ cấu danh mục đầu tư
02	Công ty TNHH Quản lý quỹ SSI (SSIAM)	Người có liên quan của Người nội bộ	772.000	6,02%	0	0%	Cơ cấu danh mục đầu tư
03	Công ty TNHH Quản lý quỹ SSI (SSIAM)	Người có liên quan của Người nội bộ	0	0%	250.000	1,948%	Cơ cấu danh mục đầu tư
04	Quỹ đầu tư lợi thế cạnh tranh bền vững SSI	Người có liên quan của Người nội bộ	0	0%	300.000	2,338%	Cơ cấu danh mục đầu tư
05	Quỹ đầu tư giá trị Bảo Việt (BVIF)		2.490.040	19,4%	0	0	Cơ cấu danh mục đầu tư

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD
 (Ký tên và đóng dấu)
 (Sign and seal)



Trịnh Thanh Cần